TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29-3-2024
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Đoàn

2. Ông Nguyễn Công Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Chánh Nhật, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 580/2023/TLST–HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2023 về "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXX-ST ngày 26 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Thanh P, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

Bị đơn: Chị Đặng Hoàng Bích N, sinh năm 2001, địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

(Các đương sự vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Huỳnh Thanh P trình bày: Anh và chị Đặng Hoàng Bích N tự nguyện kết hôn vào ngày 16/9/2020 tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Long An, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 112/2020. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm, đến đầu năm 2022 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không đồng quan điểm sống, tính cách nên thường hay cãi nhau. Từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, từ tháng 10 năm 2023 vợ chồng anh sống ly thân. Nay anh thấy cuộc hôn nhân của anh không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị N. Về con chung: Anh và chị N có 01 con chung là Huỳnh Đặng Như A, sinh ngày 18/12/2020, hiện đang sống với chị N. Khi ly hôn, anh giao cho chị N trực tiếp nuôi con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đặng Hoàng Bích N đã được Tòa án cấp, tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An và quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 các Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét nguyên đơn anh Huỳnh Thanh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và bị đơn chị Đặng Hoàng Bích N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Thanh P và chị Đặng Hoàng Bích N kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Long An vào năm 2020 đúng với quy định tại các Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Anh P khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị N do trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn và không còn sống chung từ tháng 10 năm 2023. Tòa án thụ lý vụ án và cấp, tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải vụ án nhằm tạo điều kiện cho anh P và chị N tìm biện pháp để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng chị N vắng mặt không có lý do và cũng không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của anh P. Còn anh P kiên quyết ly hôn với chị N. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh P và chị N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh P đối với chị N.

[4] Nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh P và chị N có 01 người con chung là Huỳnh Đặng Như Ý, sinh ngày 18/12/2020, hiện đang sống với chị N. Khi ly hôn, anh P giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, hiện con chung đang sống với chị N, được chị N chăm sóc và có cuộc sống ổn định, đồng thời chị N cũng không phản đối về việc anh P giao con cho chị N trực tiếp nuôi. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2, 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử giao cho chị N được quyền trực tiếp nuôi con chung là Huỳnh Đặng Như Ý. Về cấp dưỡng nuôi con, chị N không có văn bản nêu ý kiến, yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Tài sản chung, nợ chung: Anh P trình bày anh và chị N không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn chị N không có văn bản trình bày ý kiến về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Án phí: Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 các Điều 35, 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn anh Huỳnh Thanh P đối với bị đơn chị Đặng Hoàng Bích N.

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Huỳnh Thanh P và chị Đặng Hoàng Bích N.

Về nuôi con chung: Giao cho chị Đặng Hoàng Bích N trực tiếp nuôi con chung là Huỳnh Đặng Như A, sinh ngày 18/12/2020.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Anh Huỳnh Thanh P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh P đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010746 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, anh P đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã M, huyện C (Giấy chứng nhận kết hôn số 112/2020);
- Lưu: VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thị Minh Hiệp